

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Ý YÊN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 15 - 12 - 2022

V/v: Ly hôn giữa chị L và anh Đ.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tiến Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Tảo, bà Trình Thị Hồng Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 202/2022/TLST - HNGĐ, ngày 20 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2022/QĐXXST - HNGĐ, ngày 30 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị L - Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Xóm 31, xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Đặng Văn Đ - Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm 31, xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt chị L và anh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn chị Phạm Thị L trình bày: Chị kết hôn với anh Đặng Văn Đ vào ngày 30/12/2016, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; chị và anh Đ kết hôn hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến đầu năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chị phát hiện thấy anh Đ có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, chơi bời, không lo cho cuộc sống gia đình. Chị L đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng với anh Đ từ tháng 10/2022 cho đến nay. Chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được, đề nghị Tòa án giải quyết để chị được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Chị và anh Đ có hai con chung là cháu Đặng Mạnh H, sinh ngày 12/10/2017 và cháu Đặng Mạnh C, sinh ngày 12/10/2017. Sau ly hôn, chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, để anh Đ nuôi dưỡng cháu C; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị L xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bản tự khai gửi cho tòa án, bị đơn anh Đặng Văn Đ trình bày: Anh và chị Phạm Thị L chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Đồng huyện Ý Yên vào ngày 30/12/2016. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống có xảy ra những mâu thuẫn, nguyên nhân do chị L cho rằng anh có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, do kinh tế khó khăn. Hiện chị L đã về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Anh Đ xác định vẫn còn tình cảm với chị L, mong muốn vợ chồng đoàn tụ, nếu chị L nhất quyết ly hôn thì anh cũng đồng ý. Anh và chị L có hai con chung là cháu Đặng Mạnh H, sinh ngày 12/10/2017 và cháu Đặng Mạnh C, sinh ngày 12/10/2017. Sau ly hôn, anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu C, để chị L nuôi dưỡng cháu H; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã làm việc với chính quyền địa phương nơi anh Đ cư trú được biết: Anh Đ và chị L lấy nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định vào ngày 30/12/2016. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng như thế nào thì địa phương không biết, chị L đã cùng con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Anh Đ và chị L có hai con chung là cháu Đặng Mạnh H, sinh ngày 12/10/2017 và cháu Đặng Mạnh C, sinh ngày 12/10/2017. Tài sản chung, nợ chung anh Đ và chị L không có.

Do anh Đ vắng mặt, nên Tòa án không tiến hành hoà giải được và quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Các đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến đánh giá quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thụ lý, tiến hành thu thập chứng cứ và thực hiện các thủ tục tố tụng đúng pháp luật. Tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của pháp luật; nguyên đơn, bị đơn cơ bản đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Sau khi kết hôn, chị L và anh Đ chung sống được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, vợ chồng không tin tưởng nhau, do kinh tế khó khăn; chị L và anh Đ đã ly thân và chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ tháng 10/2022 cho đến nay. Vì vậy đề nghị áp

dụng Điều 51, 56 của Luật hôn nhân gia đình giải quyết, để chị L được ly hôn với anh Đ. Về con chung, chị L và anh Đ có hai con chung là cháu Đặng Mạnh H, sinh ngày 12/10/2017 và cháu Đặng Mạnh C, sinh ngày 12/10/2017. Sau ly hôn, chị L có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu H, để anh Đ nuôi dưỡng cháu C. Anh Đ có quan điểm đồng ý với chị L về việc nuôi dưỡng con chung. Vì vậy cần giao chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, anh Đ nuôi dưỡng cháu C sau khi ly hôn là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Chị L và anh Đ có quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định tại Điều 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác, chị L và anh Đ không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị L phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện của chị Phạm Thị L thì Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ pháp luật “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Sau khi thụ lý vụ án, bị đơn đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng, triệu tập đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; tham gia phiên hòa giải nhưng anh Đ vắng mặt.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị L và chị Đặng Văn Đ kết hôn ngày 30/12/2016, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị sống hòa thuận và có hai con chung với nhau nhưng hạnh phúc không duy trì được. Mâu thuẫn phát sinh do anh chị không tin tưởng nhau, kinh tế khó khăn và bất đồng quan điểm sống. Chị L và anh Đ đã sống ly thân từ tháng 10/2022 cho đến nay, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Hội đồng xét xử xét thấy, anh chị đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L, xử cho anh chị ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Chị L và anh Đ có hai con chung là cháu Đặng Mạnh H, sinh ngày 12/10/2017 và cháu Đặng Mạnh C, sinh ngày 12/10/2017. Sau ly hôn, chị L có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu H, để anh Đ nuôi dưỡng cháu C; anh Đ cũng đồng ý với nguyện vọng về việc nuôi dưỡng con chung của chị L. Vì vậy cần giao chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu C sau khi ly hôn là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Chị L và anh Đ không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị L và anh Đ có quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định tại Điều 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị L và anh Đặng Văn Đ không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Phạm Thị L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của Điều 131 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6]. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 271, 272 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Phạm Thị L và anh Đặng Văn Đ.

2. Về con chung: Giao chị Phạm Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Mạnh H, sinh ngày 12/10/2017; anh Đặng Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Mạnh C, sinh ngày 12/10/2017. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở, quyền nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị L phải nộp là 300.000đ, đối trừ với số tiền 300.000đ chị L đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003769, ngày 20/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên. Chị Phạm Thị L đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị L và anh Đặng Văn Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND xã Yên Đồng;
- Lưu: HS, VP.

(Đã ký)

Vũ Tiến Mãn